

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1713**/UBND-KGVX

Quảng Ngãi, ngày **05** tháng 4 năm 2024

V/v tháo gỡ khó khăn,
vướng mắc trong việc thực hiện
03 Chương trình MTQG và
Nghị quyết số 111/2024/QH15
của Quốc hội

Kính gửi:

- Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ủy ban Dân tộc.

Thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 của Quốc hội; nội dung chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương tại Phiên họp thứ 5 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 -2025 trực tuyến với các địa phương tại Thông báo số 93/TB-VPCP ngày 13/3/2024 của Văn phòng Chính phủ; UBND tỉnh có các Công văn: số 428/UBND-KGVX ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh về việc tháo gỡ vướng mắc trong việc thực hiện 03 Chương trình MTQG, số 1029/UBND-KGVX ngày 29/02/2024 của UBND tỉnh về việc báo cáo tiến độ triển khai thực hiện; kết quả giải ngân vốn và những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và số 1109/UBND-KGVX ngày 05/3/2024.

Trong quá trình triển khai thực hiện 03 Chương trình MTQG tại địa phương, UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục rà soát, tổng hợp những nội dung khó khăn, vướng mắc, kính đề nghị Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, các Bộ, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban Dân tộc quan tâm xem xét, chỉ đạo, tháo gỡ. Cụ thể như sau:

I. Về khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện 03 Chương trình MTQG

1. Đối với Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

a) Tiểu dự án 2, dự án 3:

- Đối tượng theo quy định tại nội dung số 01 điểm b khoản 3 Mục III

ban hành kèm theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 là “Các doanh nghiệp (sản xuất, chế biến, kinh doanh), HTX tham gia vào chuỗi giá trị có từ 70% tổng số lao động trở lên là người dân tộc thiểu số” là rất khó khăn để thực hiện.

Kính đề nghị Ủy ban Dân tộc đề xuất, sửa đổi thành “Các doanh nghiệp (sản xuất, chế biến, kinh doanh), HTX tham gia chủ trì liên kết chuỗi giá trị có từ 70% tổng số lao động trở lên là người dân tộc thiểu số”

- Tại điểm a khoản 5 Điều 14 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định nội dung chi và mức chi hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư thực hiện theo quy định tại Thông tư số 171/2014/TT-BTC, Thông tư số 11/2019/TT-BCT, Thông tư số 40/2020/TT-BCT và quy định tại Điều 4 Thông tư này. Tuy nhiên, qua rà soát các nội dung tại các Thông tư này không quy định nội dung chi và mức chi về xúc tiến, thu hút đầu tư nên khó khăn trong việc thực hiện.

Kính đề nghị Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể nội dung chi và mức chi hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư hoặc cho phép áp dụng nội dung chi và mức chi tại Thông tư số 80/2022/TT-BTC ngày 30/12/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn về định mức sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước và quy chế quản lý tài chính đối với hoạt động xúc tiến đầu tư.

b) Tiểu dự án 1, dự án 5: Đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học: Đề nghị bổ sung đối tượng là giáo viên mầm non, các trường mầm non vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi vào đối tượng thụ hưởng được hỗ trợ của tiểu dự án 1, dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ nhằm có nguồn lực tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị học tập của các trường mầm non.

c) Đối với nội dung số 02, tiểu dự án 2, dự án 5: Đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học: Đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo đại học theo học rất đa dạng ngành nghề và địa bàn học tập rộng khắp cả nước nên rất khó khăn trong việc ký hợp đồng các cơ sở đào tạo đại học, sau đại học.

Vì vậy, kính đề nghị Ủy ban Dân tộc xem xét giao cho các Trường Đại học thực hiện như nội dung đào tạo dự bị đại học.

d) Đối với tiểu dự án 4, dự án 5: Ủy ban Dân tộc chưa ban hành bộ tài liệu đào tạo, nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ thực hiện Chương trình các cấp nên khó khăn trong việc tổ chức thực hiện.

Ngày 08/12/2023, Ủy ban Dân tộc đã ban hành Quyết định số 951/QĐ-UBND phê duyệt ban hành đợt I (16 chuyên đề) của Bộ tài liệu đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cộng đồng và cán bộ triển khai thực hiện chương trình ở các cấp thuộc Tiểu dự án 4, Dự án 5 Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030 giai đoạn I: từ

năm 2021 đến năm 2025; tuy nhiên, hiện nay vẫn còn 19 chuyên đề chưa được ban hành bộ tài liệu. Vì vậy, kính đề nghị Ủy ban Dân tộc sớm ban hành các bộ tài liệu của 19 chuyên đề này.

đ) Đối với tiểu dự án 1, dự án 9: Trung ương chưa hướng dẫn cơ chế “Hỗ trợ đầu tư có thu hồi vốn theo hộ hoặc cộng đồng chăn nuôi, phát triển sản xuất thông qua vay tín dụng chính sách với lãi suất ưu đãi đặc biệt” và ngày 21/6/2023, Ủy ban Dân tộc đã có Công văn số 1017/UBND-TTTS chỉ đạo tạm dừng thực hiện nội dung này.

Kính đề nghị Ủy ban Dân tộc sớm hướng dẫn thực hiện nội dung này.

e) Đối với nội dung 1, tiểu dự án 1, dự án 10:

- Đối tượng quy định tại khoản 32 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBND là tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Chương trình để xây dựng mô hình điển hình tiên tiến; tuy nhiên, đối tượng quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg là các điển hình tiên tiến trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có nhiều đóng góp trên các lĩnh vực của đời sống xã hội trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế của đất nước nên khó khăn trong việc xác định đối tượng để xây dựng, triển khai thực hiện và nhân rộng mô hình điển hình tiên tiến.

- Nội dung các hoạt động biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến trong vùng đồng bào DTTS&MN tại khoản 32 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBND không quy định “tặng quà” cho các điển hình tiên tiến; tuy nhiên, phân tổ chức thực hiện có nội dung “tặng quà” cho các điển hình tiên tiến của địa phương; đồng thời, Điều 46 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính không quy định mức quà tặng nên không có cơ sở để thực hiện.

- Tại tiết b điểm 3 khoản 32 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBND quy định: “*Định kỳ 2 năm/lần tổ chức hội nghị biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với các điển hình tiên tiến trên địa bàn tỉnh và huyện*” nhưng không quy định đối tượng cụ thể là các điển hình tiên tiến trong các mô hình được xây dựng tại khoản 2 Điều 64 Thông tư số 02/2023/TT-UBND hay điển hình tiên tiến là “*Già làng, trưởng bản, người có uy tín, cán bộ cốt cán; nhân sỹ, trí thức, doanh nhân, học sinh, sinh viên, thanh niên tiêu biểu người dân tộc thiểu số và các đối tượng khác trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*” theo quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

- Nội dung các hoạt động phát huy vai trò của người có uy tín trong vùng đồng bào DTTS&MN tại khoản 33 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBND không quy định nội dung “*thăm hỏi, tặng quà*” đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; tuy nhiên, tại phân tổ chức thực hiện có nội dung “*thăm hỏi, tặng quà*” đối với người có uy tín (trong danh sách được địa phương phê duyệt theo qui định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018) đến thăm, làm việc tại địa phương; đồng thời, khoản 34 Điều 1

Thông tư số 02/2023/TT-UBND quy định kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ do ngân sách nhà nước đảm bảo, nội dung và mức chi các hoạt động thực hiện theo quy định tại Điều 46 Thông tư 55/2023/TT-BTC; đối chiếu với Điều 46 Thông tư 55/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính thì không có quy định về nội dung chi, định mức chi các nội dung tặng quà, đón tiếp, thăm hỏi người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số nên không có cơ sở để thực hiện.

Kính đề nghị Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các nội dung nêu trên.

Ngoài ra, ngày 23/11/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; theo đó đã quy định đối với cấp tỉnh, việc tổ chức thực hiện các chính sách đối với người có uy tín từ nguồn ngân sách địa phương. Tuy nhiên, tại tiểu dự án 1, dự án 10 của Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN và các Thông tư hướng dẫn thực hiện cũng có nội dung thực hiện chính sách đối với người có uy tín.

Kính đề nghị Ủy ban Dân tộc hướng dẫn rõ việc thực hiện chính sách đối với người có uy tín để tránh trùng lặp, chồng chéo giữa Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg và Chương trình MTQG.

f) Đối với tiểu dự án 2, dự án 10: Nội dung thực hiện được quy định tại Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 của Ủy ban Dân tộc phê duyệt “đề án chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025” và Thông tư số 03/2023/TT-BTTTT ngày 30/5/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện một số nội dung về thông tin và truyền thông trong Tiểu dự án 1 và Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 10 của Chương trình và Công văn số 523/LMHTXVN-KHHT ngày 27/7/2022 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam về việc triển khai nhiệm vụ hỗ trợ xây dựng và duy trì chợ sản phẩm trực tuyến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thì hầu hết các nội dung thực hiện đều sử dụng vốn sự nghiệp, rất khó sử dụng vốn đầu tư công để thực hiện. Ủy ban Dân tộc chưa ban hành hướng dẫn về chuẩn kết nối đầu cuối của phòng học trực tuyến nên địa phương gặp nhiều khó khăn trong việc thực hiện.

Kính đề nghị Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện nội dung này.

g) Đối với tiểu dự án 3, dự án 10: Ủy ban Dân tộc chưa ban hành sổ tay/cẩm nang hướng dẫn thực hiện Chương trình; chưa đưa vào vận hành và tổ chức tập huấn về hệ thống thông tin quản lý, báo cáo số liệu ứng dụng các giải pháp số hóa của Chương trình theo Điều 7, Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 nên địa phương không thể tổ chức thực hiện.

2. Đối với Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững

Hiện nay, Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững được các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh đang tổ chức triển khai thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; trong quá trình triển khai thực hiện, địa phương sẽ tiếp tục rà soát, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc (nếu có) để kiến nghị các Bộ, ngành xem xét, chỉ đạo tháo gỡ.

3. Đối với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

Các nội dung đề nghị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 428/UBND-KGVX đã được Bộ Nông nghiệp phúc đáp tại Công văn số 1226/BNN-VPĐP ngày 23/02/2024 về việc trả lời vướng mắc trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Nội dung phúc đáp của Bộ Nông nghiệp và PTNT cơ bản đã giải quyết được những vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Do đó, tỉnh không có nội dung kiến nghị mới liên quan đến Chương trình.

II. Về khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 của Quốc hội

Ngày 05/3/2024, UBND tỉnh có Công văn số 1029/UBND-KGVX, kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm ban hành hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 của Quốc hội để các địa phương triển khai thực hiện đảm bảo quy định, hiệu quả, thống nhất và đồng bộ.

Trên đây là những khó khăn, bất cập, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện 03 Chương trình MTQG và triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 của Quốc hội tại tỉnh Quảng Ngãi; kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ; Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và các Bộ, ngành Trung ương quan tâm, có ý kiến chỉ đạo và tháo gỡ kịp thời.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, KTN;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX_{VHTin128}.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Phiên